

Đặc tả cấu trúc thông tin mẫu Bệnh án Phục Hồi Chức Năng Nhi

Một số kiểu dữ liệu object:

1. LichSuChuyenKhoa

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
1	TenKhoa	Tên khoa	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
2	MaKhoa	Mã khoa	Chuỗi	25	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
4	SoNgayDieuTriKhoa	Số ngày điều trị tại khoa	Số nguyên	3	
3	NgayChuyenKhoa	Ngày chuyển khoa	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
5	NgayGioKetThuc	Ngày giờ kết thúc	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
6	MaICD	Mã ICD	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
7	TenICD	Tên ICD	Chuỗi	250	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế

2. HoSo

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	KIỂU DỮ LIỆU	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
1	XQuang	Hồ sơ chụp X-quang	Số nguyên	3	
2	CTScanner	Hồ sơ chụp CT-Scanner	Số nguyên	3	
3	SieuAm	Hồ sơ siêu âm	Số nguyên	3	
4	XetNghiem	Hồ sơ xét nghiệm	Số nguyên	3	Quyết định 1227/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y Tế
5	Khac	Các loại hồ sơ khác	Số nguyên	3	
6	Khac_MoTa	Mô tả các hồ sơ khác	Chuỗi	500	
7	ToanBoHoSo	Toàn bộ hồ sơ	Số nguyên	3	

3.DauSinhTon

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	KIỂU DỮ LIỆU	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
1	Mach	Mạch	Số nguyên	4	
2	NhietDo	Nhiệt độ	Số nguyên	4	
3	HuyetAp	Huyết áp	Chuỗi	20	
4	NhipTho	Nhịp thở	Số nguyên	4	
5	CanNang	Cân nặng (kg)	Số thực	4	
6	ChieuCao	Chiều cao (cm)	Số nguyên	4	
7	BMI	BMI	Số thực	4	

8	NgayThucHien	Ngày thực hiện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
9	MaDieuDuong	Mã điều dưỡng	Chuỗi	25	
10	TenDieuDuong	Tên điều dưỡng	Chuỗi	250	
11	VongBung	Vòng bụng	Số nguyên	4	
12	VongNguc	Vòng ngực	Số nguyên	4	
13	VongDau	Vòng đầu	Số nguyên	4	
14	SPO2	SPO2	Số nguyên	4	
15	ChieuDaiKhiSinh	Chiều dài khi sinh	Số nguyên	4	
16	NhipTim	Nhịp tim	Số nguyên	4	

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Định Danh	1.1	MaQuanLy	Mã quản lý: mã duy nhất trong 1 đợt khám chữa bệnh (kcb), không trùng giữa các đợt kcb khác nhau	Số nguyên	25	
	Định Danh	1.2	MA_LK	Mã liên kết	Chuỗi	25	
	Định Danh	1.3	IDMauPhieu	ID mẫu phiếu	Số nguyên	5	
	Định	1.4	TenMauPhieu	Tên mẫu phiếu	Chuỗi	250	

	Danh						
II	Hành chính	2.1	MaYTe	Mã y tế	Chuỗi	25	
	Hành chính	2.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
	Hành chính	2.3	HoVaTenBenhNhan	Họ tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.4	NgaySinh	Ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
	Hành chính	2.5	Tuoi	Tuổi	Số nguyên	4	
	Hành chính	2.6	GioiTinh	Giới tính của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Nam, 2 – Nữ, 3 – Không biết, 4 – Chưa xác định.	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
	Hành chính	2.7	TenNgheNghiep	Tên nghề nghiệp	Chuỗi	250	Quyết định 34/2020/QĐ- TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
	Hành chính	2.8	MaNgheNghiep	Mã nghề nghiệp	Chuỗi	4	Quyết định 34/2020/QĐ- TT, ngày 26

							tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
	Hành chính	2.9	TenDanToc	Tên dân tộc	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.1	MaDanToc	Mã dân tộc	Chuỗi	4	
	Hành chính	2.11	TenNgoaiKieu	Tên ngoại kiều	Chuỗi	250	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
	Hành chính	2.12	MaNgoaiKieu	Mã ngoại kiều	Chuỗi	4	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
	Hành chính	2.13	SoNha	Số nhà	Chuỗi	500	
	Hành chính	2.14	ThonPho	Thôn phố	Chuỗi	500	
	Hành chính	2.15	TenPhuongXa	Tên xã phường	Chuỗi	250	Theo tổng cục thống kê
	Hành chính	2.16	MaPhuongXa	Mã xã phường	Chuỗi	10	Theo tổng cục thống kê

	Hành chính	2.17	TenTinhThanh	Tên tỉnh thành	Chuỗi	250	Theo tổng cục thống kê
	Hành chính	2.18	MaTinhThanh	Mã tỉnh thành	Chuỗi	2	Theo tổng cục thống kê
	Hành chính	2.19	NoiLamViec	Nơi làm việc	Chuỗi	2048	
	Hành chính	2.2	DoiTuong	Đối tượng của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – BHYT, 2 – Thu phí, 3 – Miễn phí, 4 – Khác.	Số nguyên	1	Quyết định 824/QĐ-BYT, ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y Tế: phụ lục 2
	Hành chính	2.21	SoTheBHYT	Số thẻ BHYT	Chuỗi	25	
	Hành chính	2.22	TheCoGiaTriTuNgay	Thẻ có giá trị từ ngày	Ngày	YYYY/MM/DD	
	Hành chính	2.23	HoTenDiaChiNguoiNha	Họ tên địa chỉ người nhà	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.24	SoDienThoaiNguoiNha	Số điện thoại người nhà	Chuỗi	15	
	Hành chính	2.25	SoDienThoaiLienLac	Số điện thoại liên lạc	Chuỗi	15	
	Hành chính	2.26	CCCD	Số cmnd/cccd	Chuỗi	12	

	Hành chính	2.27	NhomMau	Nhóm máu	Chuỗi	3	Quyết định 7603/QĐ- BYT, ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y Tế: phụ lục 9
	Hành chính	2.28	RH	Rh	Chuỗi	3	
III	Quản lý người bệnh	3.1	MaKhoaLamBenhAn	Mã khoa làm bệnh án	Chuỗi	25	Quyết định 5937/QĐ- BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.2	TenKhoaLamBenhAn	Tên khoa làm bệnh án	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ- BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.3	Buong	Buồng phòng	Chuỗi	500	
	Quản lý người bệnh	3.4	Giuong	Giường	Chuỗi	500	

	Quản lý người bệnh	3.5	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.6	TrucTiepVao	Trực tiếp vào khoa nào của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Cấp cứu, 2 – Khoa khám bệnh, 3 – Khoa điều trị	Số nguyên	1	
	Quản lý người bệnh	3.7	NoiGioiThieu	Nơi giới thiệu bệnh nhân đến cơ sở y tế. Giá trị enum gồm: 1 – Cơ quan y tế, 2 – Tự đến, 3 – Khác.	Số nguyên	1	
	Quản lý người bệnh	3.8	VaoVienDoBenhNayLanThuMay	Người bệnh đến viện lần thứ mấy do mắc bệnh này	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.9	DanhSachCacLanChuyenKhoa	Danh sách các lần chuyển khoa (không tính các lần chuyển của 3 khoa đầu tiên, chỉ tính từ khoa thứ 4).	List<LichSuChuyenKhoa>		
	Quản lý người bệnh	3.1	TenVienChuyenBenhNhanDien	Bệnh viện tuyến sau, để nhận bệnh nhân từ bệnh viện đang điều trị	Chuỗi	2048	Theo BHYT
	Quản lý người bệnh	3.11	MaVienChuyenBenhNhanDien	Mã bệnh viện tuyến sau, để nhận bệnh nhân từ bệnh viện đang điều trị	Chuỗi	25	Theo BHYT

	Quản lý người bệnh	3.12	MaCoSoKhamChuaBenh	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	Theo BHYT
	Quản lý người bệnh	3.13	TenCoSoKhamChuaBenh	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	250	Theo BHYT
	Quản lý người bệnh	3.14	SoNhapVien	Số nhập viện	Chuỗi	2048	
	Quản lý người bệnh	3.15	TenKhoaVao	Tên khoa vào viện điều trị đầu tiên của bệnh nhân	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.16	NgayVaoKhoa	Ngày vào khoa của khoa vào viện đầu tiên của bệnh nhân	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.17	SoNgayDieuTriTaiKhoa	Số ngày điều của khoa vào viện đầu tiên của bệnh nhân	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.18	TenKhoaChuyen1	Tên khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế:

							phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.19	NgayChuyenKhoa1	Ngày khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.2	SoNgayDieuTriKhoa1	Số ngày điều trị khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.21	TenKhoaChuyen2	Tên khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.22	NgayChuyenKhoa2	Ngày khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.23	SoNgayDieuTriKhoa2	Số ngày điều trị khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.24	TenKhoaChuyen3	Tên khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý	3.25	NgayChuyenKhoa3	Ngày khoa thứ 3 bệnh nhân được	Ngày giờ	YYYY/MM/DD	

	người bệnh			chuyển đến		HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.26	SoNgayDieuTriKhoa3	Số ngày điều trị khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.27	ChuyenVien	Tuyển chuyên viên của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Tuyển trên, 2 – Tuyển dưới, 3 – Khác	Số nguyên	1	
	Quản lý người bệnh	3.28	NgayRaVien	Ngày ra viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.29	TinhTrangRaVien	Tình trạng ra viện của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Ra viện, 2 – Xin về, 3 – Bỏ về, 4 – Hẹn khám, 5 – Chuyển viện, 6 – Đưa về, 7 – Chuyển viện theo yêu cầu	Số nguyên	1	
	Quản lý người	3.3	TongSoNgayDieuTri	Tổng số ngày điều trị	Số nguyên	3	

	bệnh						
	Quản lý người bệnh	3.31	SoLuuTru	Số lưu trữ	Chuỗi	2048	
IV	Chẩn đoán	4.1	ChanDoan_NoiChuyenDen	Chẩn đoán nơi chuyển đến	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.2	MaICD_NoiChuyenDen	Mã ICD10 chẩn đoán nơi chuyển đến	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.3	ChanDoan_KKB_CapCuu	Chẩn đoán khoa khám bệnh, khoa cấp cứu	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.4	MaICD_KKB_CapCuu	Mã ICD10 chẩn đoán khoa khám bệnh, khoa cấp cứu	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế

	Chẩn đoán	4.5	ChanDoan_KhiVaoKhoaDieuTri	Chẩn đoán vào viện	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.6	MaICD_KhiVaoKhoaDieuTri	Mã ICD10 chẩn đoán vào viện	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.7	BenhChinh_RaVien	Chẩn đoán ra viện bệnh chính	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.8	MaICD_BenhChinh_RaVien	Mã ICD10 chẩn đoán ra viện bệnh chính	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.9	BenhKemTheo_RaVien	Chẩn đoán ra viện bệnh kèm theo	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020

							của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.1	MaICD_BenhKemTheo_RaVien	Mã ICD10 chẩn đoán ra viện bệnh kèm theo	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.11	ThuThuat	Có thủ thuật không?	Kiểu true/false		
	Chẩn đoán	4.12	PhauThuat	Có phẫu thuật không?	Kiểu true/false		
	Chẩn đoán	4.13	TaiBien	Có tai biến không?	Kiểu true/false		
	Chẩn đoán	4.14	BienChung	Có biến chứng không?	Kiểu true/false		
V	Tình trạng ra viện	5.1	KetQuaDieuTri	Kết quả điều trị của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Khỏi, 2 – Giảm đỡ, 3 – Không thay đổi, 4 – Nặng hơn, 5 – Tử vong.	Số nguyên	1	
	Tình trạng ra viện	5.2	GiaiPhauBenh	Kết quả giải phẫu bệnh của người bệnh. Giá trị enum gồm:	Số nguyên	1	Quyết định 2427/QĐ-BYT, ngày 25 tháng 7

				1 – Lành tính, 2 – Nghi ngờ, 3 – Ác tính.			năm 2025 của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.3	NgayTuVong	Ngày tử vong	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Tình trạng ra viện	5.4	NguyenNhanChinhTuVong	Nguyên nhân chính tử vong	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ- BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.5	MaICD_NguyenNhanChinh TuVong	Mã ICD Nguyên nhân chính tử vong	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ- BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.6	KhamNghiemTuThi	Khám nghiệm tử thi	Kiểu true/false		
	Tình trạng ra viện	5.7	ChanDoanGiaiPhauTuThi	Chẩn đoán giải phẫu tử thi	Chuỗi	2048	
	Tình trạng ra viện	5.8	MaICD_ChanDoanGiaiPhau TuThi	Mã ICD chẩn đoán giải phẫu tử thi	Chuỗi	10	

	Tình trạng ra viện	5.9	MaGiamDocBenhVien	Mã giám đốc bệnh viện	Chuỗi	25	
	Tình trạng ra viện	5.1	TenGiamDocBenhVien	Tên giám đốc bệnh viện	Chuỗi	250	
	Tình trạng ra viện	5.11	MaTruongKhoa	Mã trưởng khoa điều trị	Chuỗi	25	
	Tình trạng ra viện	5.12	TenTruongKhoa	Tên trưởng khoa điều trị	Chuỗi	250	
	Tình trạng ra viện	5.13	LyDoTuVong	Lý do tử vong của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Do bệnh, 2 – Do tai biến điều trị, 3 – Khác.	Số nguyên	1	
	Tình trạng ra viện	5.14	ThoiGianTuVong	Thời gian tử vong của người bệnh tính từ thời điểm vào viện. Giá trị enum gồm: 1 – Trong 24 giờ vào viện, 2 – Sau 24 giờ vào viện và trong 48 giờ vào viện, 3 – Trong 72 giờ vào viện và sau 48 giờ vào viện	Số nguyên	1	

VI	Bệnh án	6.1	TienSuBenhBanThan	Tiền sử bệnh bản thân	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.2	TienSuBenhGiaDinh	Tiền sử bệnh gia đình	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.3	VaoNgayThu	Thời gian vào viện là ngày thứ mấy của bệnh	Số nguyên	3	
	Bệnh án	6.4	QuaTrinhBenhLy	Quá trình bệnh lý	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.5	TienSuSanKhoa_Me_Sinh	Tiền sử sản khoa của mẹ: số lần sinh	True/False		
	Bệnh án	6.6	TienSuSanKhoa_Me_Som	Tiền sử sản khoa của mẹ: có sinh non	True/False		
	Bệnh án	6.7	TienSuSanKhoa_Me_Say	Tiền sử sản khoa của mẹ: có sẩy thai	True/False		
	Bệnh án	6.8	TienSuSanKhoa_Me_Song	Tiền sử sản khoa của mẹ: con còn sống	True/False		
	Bệnh án	6.9	TuoiMeKhiSinhTre	Tuổi của người mẹ tại thời điểm sinh trẻ	Chuỗi	10	
	Bệnh án	6.10	TinhTrangMeMangThai	Mô tả chi tiết tình trạng sức khỏe mẹ trong suốt thai kỳ	Chuỗi	500	
	Bệnh án	6.11	ConThu	Thứ tự của trẻ trong gia đình	Chuỗi	3	
	Bệnh án	6.12	TuoiThai	Tuổi thai (tính theo tuần) tại thời điểm sinh	Số nguyên	4	
	Bệnh án	6.13	TuoiThai_DuThang	Tuổi thai: đủ tháng	True/False		
	Bệnh án	6.14	TuoiThai_NonThang	Tuổi thai: non tháng	True/False		
	Bệnh án	6.15	TuoiThai_GiaThang	Tuổi thai: già tháng	True/False		
	Bệnh án	6.16	CanNangKhiSinh	Cân nặng của trẻ tại thời điểm sinh (gr)	Số nguyên	4	
	Bệnh án	6.17	CanNangKhiSinh_DuCan	Cân nặng của trẻ tại thời điểm sinh:	True/False		

				đủ cân			
	Bệnh án	6.18	CanNangKhiSinh_CanThap	Cân nặng của trẻ tại thời điểm sinh: cân thấp	True/False		
	Bệnh án	6.2	CanNangKhiSinh_RatThap	Cân nặng của trẻ tại thời điểm sinh: rất thấp	True/False		
	Bệnh án	6.21	TinhTrangKhiSinh_DeThuong	Tình trạng khi sinh: đẻ thường	True/False		
	Bệnh án	6.22	TinhTrangKhiSinh_Forceps	Tình trạng khi sinh: Forceps	True/False		
	Bệnh án	6.23	TinhTrangKhiSinh_GiacHut	Tình trạng khi sinh: Giác hút	True/False		
	Bệnh án	6.24	TinhTrangKhiSinh_DeChiHuy	Tình trạng khi sinh: đẻ chỉ huy	True/False		
	Bệnh án	6.25	TinhTrangKhiSinh_DeMo	Tình trạng khi sinh: đẻ mổ	True/False		
	Bệnh án	6.26	TinhTrangSauSinh	Mô tả chi tiết tình trạng trẻ ngay sau sinh	Chuỗi	250	
	Bệnh án	6.27	TiemPhongVacxin	Thông tin về các vắc xin trẻ đã được tiêm ngay sau sinh	Chuỗi	250	
	Bệnh án	6.28	SoConTrongGiaDinh	Tổng số con trong gia đình	Số nguyên	2	
	Bệnh án	6.29	SoTreCoBatThuong	Số con trong gia đình có bệnh lý bẩm sinh, bất thường phát triển hoặc bệnh di truyền	Số nguyên	2	
	Bệnh án	6.3	GiaDinhCoNhiemCDDC	Thông tin mô tả việc trong gia đình có người nhiễm chất độc da cam (CDDC), mức độ, mối quan hệ, hoặc yếu tố nghi ngờ liên quan	Chuỗi	250	

	Bệnh án	6.31	TheTrangChung	Ghi nhận thể trạng chung của trẻ: ý thức, da, niêm mạc, hạch, tuyến giáp... Bao gồm nhận xét tổng quát ban đầu	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.32	DauSinhTon	Dấu sinh tồn	DauSinhTon		
	Bệnh án	6.33	TaiMuiHong	Khám tai mũi họng	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.34	RangHamMat	Khám tai mũi họng	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.35	CoXuongKhop	Khám cơ xương khớp	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.36	ToanThan	Khám toàn thân	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT

	Bệnh án	6.37	TuanHoan	Khám hệ tuần hoàn	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.38	CacKhuyetTatDacBiet	Các khuyết tật đặc biệt	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.39	HoHap	Khám hệ hô hấp	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.4	TieuHoa	Khám hệ tiêu hóa	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.41	TinhTrangVanDong	Tình trạng vận động	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.42	ThanKinh	Khám hệ thần kinh	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Bệnh án	6.43	Mat	Khám mắt	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04

							tháng 8 năm 2025 của BHYT
	Bệnh án	6.44	Khac_CoQuan	Khám nội tiết, dinh dưỡng và các bệnh lý khác	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.45	NoiTiet	Khám nội tiết	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.46	DanhGiaDinhDuong	Đánh giá dinh dưỡng	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.47	BenhLyKhac	Khám bệnh lý khác	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.48	ThanTietNieuSinhDuc	Khám tiết niệu - sinh dục	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.49	Khac_CacCoQuan	Khám cơ quan khác	Chuỗi	150	
	Bệnh án	6.5	TienLuong	Chẩn đoán phân biệt	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.51	HuongDieuTri	Hướng điều trị	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.52	CacXetNghiemCanLamSangCanLam	Các xét nghiệm cận lâm sàng cần làm	Chuỗi	4000	Quyết định 1227/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y Tế
	Bệnh án	6.53	TomTatBenhAn	Tóm tắt bệnh án	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.54	BenhChinh	Bệnh chính	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế

	Bệnh án	6.55	BenhKemTheo	Chẩn đoán bệnh kèm theo	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Bệnh án	6.56	PhanBiet	Chẩn đoán phân biệt	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Bệnh án	6.57	ChiDinhDieuTri	Chỉ định điều trị can thiệp phục hồi chức năng (bao gồm chỉ định dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ thay thế, dụng cụ trợ giúp, chuyển tuyến...)	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.58	DieuTriBenhLy	Điều trị bệnh lý kèm theo	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.59	CheDoChamSoc	Chế độ chăm sóc người bệnh	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.6	HoiNhapXaHoi	Hội nhập xã hội và khả năng tham gia các hoạt động gia đình, xã hội (cải tạo môi trường tiếp cận với trẻ khuyết tật: nhà ở và khả năng thích nghi môi trường sống, các hoạt động hưởng nghiệp...)	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.61	TinhTrang_VanDong	Tình trạng vận động và di chuyển	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.62	TinhTrang_ChucNang	Chức năng sinh hoạt hằng ngày	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.63	TinhTrang_NhanThuc	Tình trạng nhận thức	Chuỗi	2048	

	Bệnh án	6.64	TinhTrang_ChucNangKhac	Chức năng khác	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.65	TinhTrang_SuThamGia	Sự tham gia của các hoạt động gia đình và xã hội	Chuỗi	2048	
	Bệnh án	6.66	TinhTrang_YeuToMoiTruong	Các yếu tố môi trường	Chuỗi	2048	
VII	Tổng kết	7.1	MaNguoiGiaoHoSo	Mã người giao hồ sơ	Chuỗi	25	
	Tổng kết	7.2	TenNguoiGiaoHoSo	Tên người giao hồ sơ	Chuỗi	250	
	Tổng kết	7.3	MaNguoiNhanHoSo	Mã người nhận hồ sơ	Chuỗi	25	
	Tổng kết	7.4	TenNguoiNhanHoSo	Tên người nhận hồ sơ	Chuỗi	250	
	Tổng kết	7.5	TenBacSiDieuTri	Tên bác sĩ điều trị	Chuỗi	250	
	Tổng kết	7.6	MaBacSiDieuTri	Mã bác sĩ điều trị	Chuỗi	25	
	Tổng kết	7.7	QuaTrinhBenhLyVaDienBienLamSang	Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	7.8	TomTatKetQuaXetNghiem	Tóm tắt kết quả xét nghiệm cận lâm sàng có giá trị chẩn đoán	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	7.9	PhuongPhapDieuTri	Phương pháp điều trị và PHCN	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	7.1	TinhTrangNguoiBenhRaVien	Tình trạng người bệnh ra viện	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	7.11	HuongDieuTriVaCacCheDoTiepTheo	Hướng điều trị và PHCN sau khi ra viện	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	7.12	HoSo	Thông tin hồ sơ	HoSo		
	Tổng kết	7.13	NgayTongKet	Ngày tổng kết	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	

	Tổng kết	7.14	BacSiKhamBenh	Mã bác sĩ khám bệnh	Chuỗi	25	
	Tổng kết	7.15	TenBacSiKhamBenh	Tên bác sĩ khám bệnh	Chuỗi	250	
	Tổng kết	7.16	NgayKhambenh	Ngày khám bệnh	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Tổng kết	7.17	TenBacSiLamBenhAn	Tên bác sĩ làm bệnh án	Chuỗi	250	
	Tổng kết	7.18	MaBacSiKhamBenh	Mã bác sĩ làm bệnh án	Chuỗi	25	

Chuỗi Json:

```
{
  "ToBia_HanhChinh": {
    "MaYTe": "...",
    "MaBenhNhan": "00000001",
    "HoVaTenBenhNhan": "Nguyễn Văn 2",
    "NgaySinh": "2025-12-02T18:26:59.5080923+07:00",
    "Tuoi": 40,
    "GioiTinh": 1,
    "TenNgheNghiep": "Giáo viên",
    "MaNgheNghiep": "02",
    "TenDanToc": "...",
    "MaDanToc": "...",
    "TenNgoaiKieu": "...",
    "MaNgoaiKieu": "...",
    "SoNha": "...",
    "ThonPho": "...",
    "TenPhuongXa": "Phường 2",
    "MaPhuongXa": "79002",
    "TenTinhThanh": "HCM",
```

"MaTinhThanh": "79",
"NoiLamViec": "...",
"DoiTuong": 0,
"SoTheBHYT": "GD4792313213456",
"TheCoGiaTriTuNgay": "2025-12-02T18:26:59.5090915+07:00",
"HoTenDiaChiNguoiNha": "Nguyễn Văn 3",
"SoDienThoaiNguoiNha": "0986115115",
"SoDienThoaiLienLac": "0986115115",
"CCCD": "311752759",
"NhomMau": "O",
"RH": "...",
},
"ToBia_QuanLyNguoiBenh": {
"MaKhoaLamBenhAn": "K01",
"TenKhoaLamBenhAn": "...",
"Buong": "H00002",
"Giuong": "H00003",
"NgayVaoVien": "2025-12-02T18:26:59.5101015+07:00",
"TrucTiepVao": 0,
"NoiGioiThieu": 0,
"VaoVienDoBenhNayLanThuMay": 0,
"TenKhoaVao": "Khoa 4",
"NgayVaoKhoa": "2025-12-02T18:26:59.5101015+07:00",
"SoNgayDieuTriTaiKhoa": 0,
"TenKhoaChuyen1": "...",
"NgayChuyenKhoa1": "2025-12-02T18:26:59.5110883+07:00",
"SoNgayDieuTriKhoa1": 0,
"TenKhoaChuyen2": "...",
"NgayChuyenKhoa2": "2025-12-02T18:26:59.5110883+07:00",

```
"SoNgayDieuTriKhoa2": 0,
"TenKhoaChuyen3": "...",
"NgayChuyenKhoa3": "2025-12-02T18:26:59.5110883+07:00",
"SoNgayDieuTriKhoa3": 0,
"DanhSachCacLanChuyenKhoa": [
{
"TenKhoa": "Khoa 1",
"NgayChuyenKhoa": "2025-12-02T18:26:59.5110883+07:00",
"SoNgayDieuTriKhoa": 0,
"NgayGioKetThuc": "2025-12-02T18:26:59.5110883+07:00",
"MaICD": "Z00",
"MaKhoa": "K02",
"TenICD": "Khám sức khỏe tổng quát"
}
],
"ChuyenVien": 0,
"TenVienChuyenBenhNhanDen": "Bệnh viện xyz",
"MaVienChuyenBenhNhanDen": "01005",
"NgayRaVien": "2025-12-02T18:26:59.5120878+07:00",
"TinhTrangRaVien": 0,
"TongSoNgayDieuTri": 6,
"SoLuuTru": "...",
"MaCoSoKhamChuaBenh": "01007",
"TenCoSoKhamChuaBenh": "Bệnh viện xyz",
"MaQuanLy": 150058,
"MA_LK": "...",
"SoNhapVien": "...",
},
"ToBia_ChanDoan": {
```

```
"ChanDoan_NoiChuyenDen": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_NoiChuyenDen": "Z00",
"ChanDoan_KKB_CapCuu": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_KKB_CapCuu": "Z00",
"ChanDoan_KhiVaoKhoaDieuTri": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_KhiVaoKhoaDieuTri": "Z00",
"BenhChinh_RaVien": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_BenhChinh_RaVien": "Z00",
"BenhKemTheo_RaVien": "Đái tháo đường",
"MaICD_BenhKemTheo_RaVien": "Z00",
"ThuThuat": false,
"PhauThuat": false,
"TaiBien": false,
"BienChung": false
},
"ToBia_TinhTrangRaVien": {
  "KetQuaDieuTri": 0,
  "GiaiPhauBenh": 0,
  "NgayTuVong": "2025-12-02T18:26:59.5156046+07:00",
  "LyDoTuVong": 0,
  "ThoiGianTuVong": 0,
  "NguyenNhanChinhTuVong": "...",
  "MaICD_NguyenNhanChinhTuVong": "Z00",
  "KhamNghiemTuThi": false,
  "ChanDoanGiaiPhauTuThi": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_ChanDoanGiaiPhauTuThi": "Z00",
  "MaGiamDocBenhVien": "CCHN-01/HCM",
  "TenGiamDocBenhVien": "Nguyễn Văn 2",
  "MaTruongKhoa": "CCHN-03/HCM",
```

"TenTruongKhoa": "Nguyễn Văn 4"
},
"IDMauPhieu": 429,
"TenMauPhieu": "Bệnh Án PHCN Nhi",
"TuoiMeKhiSinhTre": "...",
"TinhTrangMeMangThai": "...",
"ConThu": "...",
"TuoiThai": 40,
"TuoiThai_DuThang": "1",
"TuoiThai_NonThang": "0",
"TuoiThai_GiaThang": "1",
"CanNangKhiSinh": 100,
"CanNangKhiSinh_DuCan": false,
"CanNangKhiSinh_CanThap": false,
"CanNangKhiSinh_RatThap": false,
"TinhTrangKhiSinh_DeThuong": false,
"TinhTrangKhiSinh_Forceps": false,
"TinhTrangKhiSinh_GiacHut": false,
"TinhTrangKhiSinh_DeChiHuy": false,
"TinhTrangKhiSinh_DeMo": false,
"TinhTrangSauSinh": "...",
"TiemPhongVaxxin": "...",
"SoConTrongGiaDinh": 0,
"SoTreCoBatThuong": 0,
"GiaDinhCoNhiemCDDC": "...",
"TheTrangChung": "...",
"ChiDinhDieuTri": "...",
"DieuTriBenhLy": "...",
"CheDoChamSoc": "...",

"HoiNhapXaHoi": "...",
"TinhTrang_VanDong": "...",
"TinhTrang_ChucNang": "...",
"TinhTrang_NhanThuc": "...",
"TinhTrang_ChucNangKhac": "...",
"TinhTrang_SuThamGia": "...",
"TinhTrang_YeuToMoiTruong": "...",
"TienSuSanKhoa_Me_Sinh": "...",
"TienSuSanKhoa_Me_Som": "...",
"TienSuSanKhoa_Me_Say": "...",
"TienSuSanKhoa_Me_Song": "...",
"MaQuanLy": 150058,
"VaoNgayThu": 0,
"QuaTrinhBenhLy": "...",
"TienSuBenhBanThan": "...",
"TienSuBenhGiaDinh": "...",
"DauSinhTon": {
"Mach": 0,
"NhietDo": 0,
"HuyetAp": "110/70",
"NhipTho": 0,
"CanNang": 0.0,
"ChieuCao": 0,
"BMI": 0.0,
"NgayThucHien": "2025-12-02T18:26:59.5236536+07:00",
"MaDieuDuong": "CCHN-01/HCM",
"TenDieuDuong": "Nguyễn Văn 2",
"VongBung": 0,
"VongNguc": 0,

"VongDau": 0,
"SPO2": 0,
"ChieuDaiKhiSinh": 0,
"NhiepTim": 0
},
"ToanThan": "...",
"TuanHoan": "...",
"CacKhuyetTatDacBiet": "...",
"HoHap": "...",
"TieuHoa": "...",
"TinhTrangVanDong": "...",
"ThanKinh": "...",
"CoXuongKhop": "...",
"TaiMuiHong": "...",
"RangHamMat": "...",
"Mat": "...",
"Khac_CoQuan": "...",
"ThanTietNieuSinhDuc": "...",
"Khac_CacCoQuan": "...",
"NoiTiet": "...",
"DanhGiaDinhDuong": "...",
"CacXetNghiemCanLamSangCanLam": "Tổng phân tích tế bào máu",
"TomTatBenhAn": "...",
"BenhChinh": "Khám sức khỏe tổng quát",
"BenhKemTheo": "Đái tháo đường",
"PhanBiet": "...",
"TienLuong": "...",
"HuongDieuTri": "...",
"QuaTrinhBenhLyVaDienBienLamSang": "...",

"TomTatKetQuaXetNghiem": "Tổng phân tích tế bào máu",
"PhuongPhapDieuTri": "...",
"TinhTrangNguoiBenhRaVien": "Khỏi bệnh",
"HuongDieuTriVaCacCheDoTiepTheo": "...",
"HoSo": {
 "XQuang": 0,
 "CTScanner": 0,
 "SieuAm": 0,
 "XetNghiem": 0,
 "Khac": 0,
 "Khac_MoTa": "...",
 "ToanBoHoSo": 0
},
"TenNguoiNhanHoSo": "Nguyễn Văn 4",
"MaNguoiGiaoHoSo": "6",
"TenNguoiGiaoHoSo": "Nguyễn Văn 6",
"MaNguoiNhanHoSo": "16",
"NgayTongKet": "2025-12-02T18:26:59.5266504+07:00",
"BacSyKhamBenh": "",

"MA_LK": "...",
"ThuThuat": false,
"PhauThuat": false,
"NgayKhamBenh": "2025-12-02T18:26:59.5276507+07:00",
"TenBacSiLamBenhAn": "2025-12-02T18:26:59.5276507+07:00",
"BacSiKhamBenh": "",
"TenBacSiKhamBenh": "Nguyễn Văn 7",
"MaBacSiKhamBenh": "CCHN-08/HCM",
"MaBacSiDieuTri": "CCHN-09/HCM",

```
"TenBacSiDieuTri": "Nguyễn Văn 10"  
}
```